

ĐỀ XUẤT BIỆN PHÁP NÂNG CAO HỨNG THÚ HỌC TẬP MÔN CHUYÊN NGÀNH CHO SINH VIÊN GOLF TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH

Nguyễn Xuân Hoàng⁽¹⁾

Thông tin bài báo:

Ngày nhận bài: 02/06/2025

Ngày phản biện: 25/07/2025

Ngày đăng: 25/08/2025

Tác giả liên hệ:

Nguyễn Xuân Hoàng

Email:

xuanhuong@gmail.com

Tập 15, số 4 (2025), trang 36-40

DOI: <https://doi.org/10.64024/upes13745>

Bản quyền © 2025. Bài báo này là công bố
Truy cập Mở (Open Access) và được phân phối
theo các điều khoản của Creative Commons
Attribution-NonCommercial 4.0 International
(CC BY-NC 4.0).

Tóm tắt:

Sử dụng phương pháp Phân tích và tổng hợp tài liệu, phương pháp Phỏng vấn, Quan sát sư phạm, phương pháp Phỏng vấn bằng phiếu và phương pháp Toán học thống kê, tác giả đã lựa chọn và xây dựng được nội dung chi tiết 11 biện pháp tác động nâng cao nhận thức, thái độ, hành động học tập, kết quả học tập của sinh viên và giảng viên trong tiến trình thực nghiệm. Kết quả kiểm chứng lý thuyết đã cho thấy các biện pháp được lựa chọn và xây dựng có mức độ phù hợp và tính khả thi, cho phép triển khai và thu được kết quả trong thực tiễn giảng dạy, đào tạo.

Từ khóa: Lựa chọn, Biện pháp, Nâng cao hứng thú, Sinh viên chuyên ngành Golf.

Proposed measures to enhance learning interest in specialized courses for golf students at Bac Ninh Sports University

Nguyen Xuan Huang⁽¹⁾

Article Information:

Received: 02/06/2025

Review date: 25/07/2025

Published: 25/08/2025

Corresponding Author:

Nguyen Xuan Huang

Email: xuanhuong@gmail.com

Vol 2, Iss 3 (2025), pp 36-40

DOI: <https://doi.org/10.64024/upes13745>

Copyright © 2025. This is an Open
Access article distributed under the terms of
the Creative Commons Attribution-
NonCommercial 4.0 International (CC
BY-NC 4.0).

Summary:

The author employed many methods: document analysis and synthesis, interviews, pedagogical observation, questionnaire interviews, and mathematical statistics, and the author selected and developed detailed content for 11 measures aimed at improving awareness, attitudes, learning behavior, and academic results of students and lecturers during the experimental process. The theoretical verification results demonstrated that the selected and developed measures are appropriate and feasible, allowing for implementation and yielding results in practical teaching and training.

Keywords: Selection, measures, enhancing learning interest, golf-majored students.

⁽¹⁾TS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

ĐẶT VẤN ĐỀ

Kết quả học tập và thành tích tập luyện của sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh nói chung và sinh viên chuyên ngành Golf nói riêng, chịu tác động bởi nhiều yếu tố như: năng lực cá nhân, phương pháp giảng dạy, điều kiện cơ sở vật chất, môi trường học tập. Các yếu tố đảm bảo chất lượng giảng dạy có vai trò, ý nghĩa độc lập tương đối trong việc hoàn thành kỹ năng và kiến thức cho sinh viên, song giữa chúng có vai trò chung là góp phần nâng cao hứng thú học tập và tập luyện cho sinh viên. Hứng thú học tập là một yếu tố tâm lý thúc đẩy sinh viên tham gia tích cực vào các hoạt động học tập, rèn luyện chuyên môn. Khi có hứng thú, sinh viên thường chủ động, sáng tạo, nỗ lực cao hơn trong quá trình học tập. Qua đó góp phần nâng cao hiệu quả tiếp thu kỹ thuật, chiến thuật, đồng thời tạo nền tảng phát triển bền vững về mặt thể chất và tinh thần giúp sinh viên tiếp thu tốt hơn kiến thức lý luận.

Tuy nhiên, qua thực tiễn giảng dạy và khảo sát ban đầu cho thấy, một bộ phận sinh viên chuyên ngành Golf hiện chưa thực sự có động lực và hứng thú cao trong quá trình học tập. Biểu hiện là sự tham gia chưa tích cực trong giờ học thực hành, tâm lý mệt mỏi hoặc chán nản khi gặp khó khăn về kỹ thuật, cũng như sự thiếu chủ động trong tự học, tự rèn luyện ngoài giờ. Nguyên nhân có thể đến từ nhiều phía như: nội dung và phương pháp giảng dạy chưa đủ hấp dẫn; điều kiện tập luyện còn hạn chế; chưa có biện pháp phù hợp để khơi dậy sự đam mê và hứng thú của sinh viên đối với môn học này.

Xuất phát từ thực trạng đó, việc nghiên cứu và đề xuất các biện pháp nâng cao hứng thú học tập môn chuyên ngành Golf cho sinh viên là yêu cầu cấp thiết, giúp sinh viên phát huy tối đa năng lực, từ đó nâng cao thành tích học tập và rèn luyện.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong quá trình nghiên cứu chúng tôi đã sử dụng các phương pháp: phân tích và tổng hợp tài liệu, phương pháp phỏng vấn, phương pháp quan sát sư phạm, phương pháp điều tra sư phạm, phương pháp thực nghiệm sư phạm và phương pháp toán học thống kê.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Lựa chọn biện pháp nâng cao hứng thú học tập môn chuyên ngành cho sinh viên Golf Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Khi lựa chọn và xây dựng nội dung các biện pháp nâng cao hứng thú tập luyện môn chuyên ngành cho sinh viên Golf Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, chúng tôi tuân thủ các nguyên tắc: Đảm bảo tính mục tiêu; Đảm bảo tính hệ thống; Đảm bảo tính đồng bộ; Đảm bảo tính kế thừa và bổ sung; Đảm bảo tính thực tiễn và đảm bảo tính khả thi.

Thông qua phân tích kết quả đánh giá thực trạng, tham khảo ý kiến các chuyên gia và phỏng vấn xin ý kiến bằng phiếu hỏi để sàng lọc, kết quả lựa chọn được 11 biện pháp nâng cao hứng thú học tập môn chuyên ngành cho sinh viên Golf Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh, gồm:

1. Tuyên truyền, phổ biến mục tiêu và ý nghĩa của môn học vào đầu năm học.
2. Tổ chức các cuộc thi đấu trong và ngoài trường để sinh viên có cơ hội cọ sát, nâng cao năng lực chuyên môn.
3. Gia công nội dung bài giảng, sáng tạo, khơi gợi sự hứng thú học tập, đưa vào bài giảng nhiều tình huống thực tiễn, gắn với cuộc sống thường nhật.
4. Tạo bầu không khí thoải mái, vui vẻ trong giờ học.
5. Phương pháp giảng dạy linh hoạt, sáng tạo, tùy nội dung bài học.
6. Hướng dẫn phương pháp tập luyện, tự tập luyện hiệu quả cho sinh viên, thay đổi phương pháp học tập thụ động của sinh viên.
7. Cải tiến chương trình, nội dung phù hợp với xu thế phát triển của xã hội.
8. Đánh giá tiến trình học của sinh viên theo nhiều chặng nhỏ hơn.
9. Tổ chức thường xuyên các buổi tập huấn, thảo luận về phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.
10. Tăng đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hỗ trợ quá trình giảng dạy cho giảng viên.
11. Quản lý giáo án, giờ lên lớp và chất lượng buổi học.

2. Xây dựng nội dung các biện pháp nâng cao hứng thú học tập môn chuyên ngành cho sinh viên Golf Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Trên cơ sở đánh giá thực trạng công tác giảng dạy môn chuyên ngành cho đối tượng nghiên cứu, đồng thời thông qua việc nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn công tác tổ chức, quản lý giờ học môn chuyên ngành, chúng tôi đã tiến hành xây dựng nội dung các biện pháp đã lựa chọn nhằm nâng cao hứng thú học tập môn chuyên ngành cho sinh viên Golf Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh. Nội dung chính của các biện pháp như sau:

Biện pháp 1: Tuyên truyền, phổ biến mục tiêu và ý nghĩa của môn học vào đầu năm học

- **Mục đích:** Nhằm nâng cao nhận thức cho sinh viên hiểu được ý nghĩa, mục đích, tác dụng của việc học môn chuyên ngành có vai trò quan trọng trong công việc sau khi ra trường và tăng cường thể chất.

- **Nội dung thực hiện:** Giáo viên chủ nhiệm ngành, giáo viên trực tiếp giảng dạy các lớp chuyên tuyên truyền, phổ biến mục tiêu, mục đích và yêu cầu đề ra đối với môn học chuyên ngành Golf, nêu những nhu cầu xã hội đang cần đối với sinh viên chuyên ngành Golf... Bộ môn tổ chức buổi trao đổi tọa đàm, mời đơn vị cần nguồn nhân lực về nói chuyện cơ hội việc làm cho sinh viên chuyên ngành Golf.

- **Đơn vị phối hợp thực hiện:** Bộ môn Golf, Khoa GDTC, Đoàn Thanh niên

Biện pháp 2: Tổ chức các cuộc thi đấu trong và ngoài trường để sinh viên có cơ hội cọ sát, nâng cao năng lực chuyên môn

- **Mục đích:** Tăng cường các cuộc thi đấu ở quy mô vừa phải để thúc đẩy tính ham thích cho sinh viên đồng thời nâng cao trình độ chuyên môn cho họ.

- **Nội dung thực hiện:** Tổ chức định kỳ giải truyền thống và giải chuyên ngành; Tổ chức các cuộc thi đấu quy mô nhỏ giữa các sinh viên trong lớp hoặc giữa các lớp chuyên ngành; Tham dự các giải thi đấu ngoài trường nhằm tăng cơ hội học tập, trao đổi, giao lưu học hỏi lẫn nhau.

- **Đơn vị phối hợp thực hiện:** Bộ môn Golf

phối hợp với các đơn vị chức năng của Trường tổ chức các giải truyền thống, giải chuyên ngành, phối hợp với các đơn vị ngoài trường tổ chức các hội thao...

Biện pháp 3: Gia công nội dung bài giảng, sáng tạo, khơi gợi sự hứng thú học tập, đưa vào bài giảng nhiều tình huống thực tiễn, gắn với hoạt động thi đấu trong thực tiễn.

- **Mục đích:** Khơi gợi hứng thú học tập cho sinh viên tạo hiệu quả tập luyện, sự say mê chiếm lĩnh những kiến thức được truyền dạy.

- **Nội dung thực hiện:** Giáo viên dành nhiều thời gian, công sức và trí tuệ biên soạn giáo án lên lớp nhằm tăng sự hứng thú cho sinh viên; Nên đưa vào bài giảng những tình huống thường xảy ra trong thực tế thi đấu để giới thiệu và cho sinh viên tập luyện; Tăng cường tập luyện nâng cao cảm giác chuyên môn, tăng tính đối kháng.

- **Đơn vị phối hợp thực hiện:** Bộ môn Golf.

Biện pháp 4: Tạo bầu không khí thoải mái, vui vẻ trong giờ học

- **Mục đích:** Tạo không khí vui tươi thoải mái trong giờ học. Đây là yếu tố quan trọng để tạo ra hứng thú học tập cho sinh viên.

- **Nội dung thực hiện:** Giáo viên có thể kể những câu chuyện cười, câu chuyện mang ý nghĩa giáo dục có liên quan đến nội dung giảng dạy; Rút ngắn khoảng cách giữa giáo viên với học sinh bằng cách trò chuyện chân thành cởi mở, tranh thủ giờ nghỉ giải lao tìm hiểu tâm tư nguyện vọng của sinh viên...; Nhiệt tình, chan hòa, vui vẻ nhưng đúng nguyên tắc với các em sinh viên.

- **Đơn vị phối hợp thực hiện:** Bộ môn Golf,

Biện pháp 5: Phương pháp giảng dạy linh động, sáng tạo tùy nội dung bài học (Cần tận dụng thỏa đáng phương pháp trò chơi và phương pháp thi đấu trong giờ học)

- **Mục đích:** Tạo không khí sôi nổi, nâng cao hứng thú, thái độ học tập của sinh viên

- **Nội dung thực hiện:** Thay đổi linh hoạt phương pháp giảng dạy phù hợp với nội dung bài giảng; Kích thích tính thi đua, tính tập thể bằng cách lồng ghép phương pháp trò chơi với thi đấu trong giờ học.

- **Đơn vị phối hợp thực hiện:** Bộ môn Golf.

Biện pháp 6: Hướng dẫn phương pháp tập luyện, tự tập luyện hiệu quả cho sinh viên, thay đổi phương pháp học tập thụ động của sinh viên

- *Mục đích:* Thay đổi tư duy tập luyện từ bị động sang chủ động; Nâng cao khả năng độc lập nghiên cứu và tính tự tập luyện

- *Nội dung thực hiện:* Giáo viên thiết kế, sưu tầm các bài học, bài tập mới của các chuyên gia, các VĐV có thành tích cao sau đó hướng dẫn sinh viên tập luyện, giao bài tập cho sinh viên tự tập, tự nghiên cứu. Hướng dẫn sinh viên chủ động ghi nhật ký học tập, ghi kết quả tập luyện để rút ra kinh nghiệm nhằm nâng cao hiệu quả học tập.

- *Đơn vị phối hợp thực hiện:* Bộ môn Golf

Biện pháp 7: Cải tiến chương trình, nội dung phù hợp với xu thế phát triển của xã hội

- *Mục đích:* Bắt kịp xu thế của xã hội, nâng cao tính hứng thú của sinh viên.

- *Nội dung thực hiện:* Giảng viên tìm hiểu xu thế xã hội cần những loại hình nào, tổ chức triển khai giảng dạy lồng ghép mang tính định hướng, giới thiệu để sinh viên tổng hợp và tự bồi dưỡng, tự đào tạo.

- *Đơn vị phối hợp thực hiện:* Bộ môn Golf.

Biện pháp 8: Đánh giá tiến trình học của sinh viên theo nhiều chặng nhỏ hơn

- *Mục đích:* nắm bắt được một cách liên mạch quá trình tập luyện của sinh viên; Có những điều chỉnh kịp thời mỗi khi sinh viên lơ là việc tập luyện...

- *Nội dung thực hiện:* Giảng viên có sổ theo dõi từng sinh viên của lớp do mình quản lý về những yếu tố: tinh thần, thái độ, ý thức học tập, nề nếp, sự tích cực...; Mỗi nửa học kỳ có họp lớp đánh giá, nhận xét và rút kinh nghiệm, điều chỉnh kịp thời về những nội dung và tiêu chí nói trên.

- *Đơn vị phối hợp thực hiện:* Bộ môn Golf.

Biện pháp 9: Tổ chức thường xuyên các buổi tập huấn, thảo luận về phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy

- *Mục đích:* Tăng tính tương tác, chia sẻ kinh nghiệm về phương pháp giữa các giảng viên; Áp dụng công nghệ trong giảng dạy như các phần mềm giảng dạy kỹ thuật, chiến thuật, máy chiếu, video clip...

- *Nội dung thực hiện:* Định kỳ hàng quý, hàng tháng bộ môn tổ chức họp sơ kết, chia sẻ kinh nghiệm, rút kinh nghiệm về phương pháp giảng dạy cũng như cách thức tổ chức quản lý lớp học...

- *Đơn vị phối hợp thực hiện:* Bộ môn Golf.

Biện pháp 10: Tăng đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hỗ trợ quá trình giảng dạy cho giảng viên

- *Mục đích:* Nâng cao hiệu quả trong công tác giảng dạy, hứng thú học tập cho sinh viên.

- *Nội dung thực hiện:* Hàng năm bộ môn đề xuất nhà trường trang bị đầy đủ cơ sở vật chất phục vụ công tác giảng dạy cho các môn học trực thuộc; Giao cho các môn tự quản lý đồ dùng tập luyện; Cuối mỗi năm bộ môn tiến hành kiểm kê...

- *Đơn vị phối hợp thực hiện:* Bộ môn Golf

Biện pháp 11: Quản lý giáo án, giờ lên lớp và chất lượng buổi học

- *Mục đích:* Đảm bảo lên lớp đúng theo kế hoạch đã được phê duyệt

- *Nội dung thực hiện:* Bộ môn kiểm tra giám sát việc lên lớp đúng theo quy định mà nhà trường quy định; Bộ môn giám sát chất lượng buổi học.

- *Đơn vị phối hợp thực hiện:* Bộ môn Golf

3. Kiểm chứng lý thuyết các biện pháp đã lựa chọn và xây dựng

Trên cơ sở các biện pháp nâng cao hứng thú học tập môn chuyên ngành Golf cho sinh viên được lựa chọn và xây dựng như đã trình bày ở trên, chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn (02 lần) với 35 chuyên gia về mức độ phù hợp, tính khả thi của các biện pháp lựa chọn, cụ thể là:

- Mức độ phù hợp của các biện pháp nâng cao hứng thú học tập môn chuyên ngành, với nội dung cụ thể:

+ Mức độ phù hợp với mô hình quản lý công tác giảng dạy chuyên ngành trong Nhà trường.

+ Mức độ phù hợp với các điều kiện chung của Nhà trường.

- Tính khả thi trong triển khai áp dụng của các biện pháp đã xây dựng trong điều kiện thực tiễn của Nhà trường, với nội dung cụ thể:

+ Với định hướng của Ngành Giáo dục và Đào tạo.

+ Với điều kiện CSVN của các Nhà Trường.

+ Với điều kiện mô hình tổ chức quản lý chung của nhà trường.

+ Với điều kiện nguồn nhân lực của Nhà trường.

Chúng tôi đã sử dụng thang đo Likert và đưa ra các mức độ ưu tiên ở 5 mức và thang điểm

đánh giá kết quả phỏng vấn/tọa đàm với chuyên gia với các mức từ Rất phù hợp/Rất khả thi tới Rất không phù hợp/Rất không khả thi.

Kết quả được thể hiện ở bảng 1.

Bảng 1. Kết quả phỏng vấn xác định mức độ phù hợp, tính khả thi của các biện pháp nâng cao hứng thú học tập môn chuyên ngành cho sinh viên Golf Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh (n=35)

TT	Nội dung	Điểm trung bình		So sánh		P
		Lần 1	Lần 2	$\chi^2_{\text{tính}}$	$\chi^2_{\text{bảng}}$	
I.	Về mức độ phù hợp của các biện pháp					
1	Phù hợp mô hình quản lý công tác giảng dạy chuyên ngành	4.78	4.84	5.611	7.815	>0.05
2	Phù hợp điều kiện chung	4.84	4.92	3.987		>0.05
II.	Về tính khả thi trong điều kiện áp dụng (đáp ứng yêu cầu)					
1	Định hướng của các ngành chức năng	5	4.92	3.788	7.815	>0.05
2	Điều kiện cơ sở vật chất	4.82	4.88	5.715		>0.05
3	Mô hình tổ chức, quản lý chung	4.78	4.84	3.890		>0.05
4	Nguồn nhân lực	4.82	4.82	5.817		>0.05

Qua bảng 1 cho thấy:

Về mức độ phù hợp của các biện pháp: Đa số các ý kiến đều xếp ở mức độ phù hợp cho đến rất phù hợp. Điểm trung bình theo thang đo 5 mức đạt từ 4.78 đến 4.92 ở 2 lần phỏng vấn. Phỏng vấn lần thứ hai cũng cho kết quả tương tự.

Về tính khả thi trong triển khai áp dụng tại nhà trường: Đa số các ý kiến đều xếp ở mức độ khả thi cho đến rất khả thi. Điểm trung bình theo thang đo 5 mức đạt từ 4.78 đến 4.92 ở 2 lần phỏng vấn. Trong các điều kiện cơ sở vật chất, mô hình tổ chức, nguồn nhân lực của nhà trường hiện có.

Khi so sánh kết quả đánh giá của lần 1 và lần 2 cho thấy không có sự khác biệt rõ rệt về kết quả trả lời phỏng vấn của các chuyên gia với $P > 0.05$.

KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu đã lựa chọn và xây dựng được 11 biện pháp nâng cao hứng thú học tập

môn chuyên ngành cho sinh viên Golf Trường Đại học TDTT Bắc Ninh. Kết quả kiểm chứng lý thuyết cho thấy các biện pháp được lựa chọn và xây dựng có tính khả thi và phù hợp với các điều kiện trong thực tiễn, cho phép ứng dụng và triển khai thu được kết quả.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. A.N. Leonchiep (1989), *Hoạt động – ý thức – nhân cách*, Nxb Giáo dục.
2. Lê Thị Thu Hằng (1999), “Thực trạng hứng thú học tập các môn lý luận của SV Trường Đại học thể dục thể thao Trung ương I”, *Luận văn Thạc sĩ, Đại học TDTT Bắc Ninh*.
3. Nguyễn Xuân Sinh và cộng sự (2012), *Giáo trình Lý luận và phương pháp nghiên cứu khoa học TDTT*, Nxb TDTT, Hà Nội.
4. Phạm Thành Nghị (2013), *Tâm lý học giáo dục*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.
5. 编委会 (2011), *大学高尔夫教程*, 首都经济贸易大学出版社, 北京.

1. Ban biên tập

Thể dục thể thao trong tiến trình đổi mới đất nước

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO

4. Trương Quốc Uyên

Vai trò của Bác Hồ về sự hình thành và phát triển nền thể dục thể thao cách mạng Việt Nam

6. Trương Anh Tuấn

Tập trung đổi mới đào tạo nguồn nhân lực thể dục thể thao

BÀI BÁO KHOA HỌC

10. Nguyễn Văn Phúc

Đề xuất mô hình giảm thiểu rủi ro bệnh dịch trong hoạt động thể dục thể thao ở Việt Nam

14. Trần Thủy

Thực trạng hạ tầng kỹ thuật và định hướng phát triển du lịch thể thao tại Quảng Bình

20. Mai Thị Bích Ngọc; Phạm Văn Thắng

Thực trạng hiệu quả truyền thông thương hiệu Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh trên các kênh mạng xã hội

25. Đặng Văn Dũng; Khuất Thị Hương; Phùng Thế Lập

Đánh giá hiệu quả chuẩn bị khai cuộc cho sinh viên chuyên ngành Cờ vua Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

30. Trương Thị Ngọc Hà

Thực trạng chương trình rèn luyện thể lực trong thể dục sáng và thể thao chiều cho học viên nữ các trường trực thuộc Bộ Quốc phòng, khu vực phía Bắc

36. Nguyễn Xuân Hường

Đề xuất biện pháp nâng cao hứng thú học tập môn chuyên ngành cho sinh viên Golf Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

41. Nguyễn Thị Thu Trang

Nghiên cứu lựa chọn trò chơi vận động nhằm nâng cao thể lực và kết quả học tập cho sinh viên ngành Dược học năm thứ nhất Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam

47. Trương Đức Thắng; Nguyễn Thị Việt Nga

Lựa chọn các biện pháp hồi phục sau tập luyện cho VĐV đội tuyển trẻ Quốc gia Việt Nam các môn Cầu mây, Cầu lông, Điền kinh và Bắn súng tại Trung tâm Đào tạo vận động viên, Trường Đại học thể dục thể thao Bắc Ninh

52. Trần Thị Hồng Việt

Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển thể lực chuyên môn của nam vận động viên Bóng bàn lứa tuổi 14-15

57. Huỳnh Việt Nam; Phạm Tuấn Hùng

Biên độ chuyển động khớp chi dưới của vận động viên Futsal trình độ cao Việt Nam: một nghiên cứu sơ bộ

62. Trần Trọng Thân; Đoàn Hùng Tráng; Thái Chí Linh

Biện pháp huấn luyện tâm lý thi đấu cho vận động viên đội tuyển Cầu lông Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp

67. Nguyễn Khánh Duy; Trần Công Lưu; Hà Văn Toán

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá trình độ tập luyện cho nam vận động viên Karate 12-14 tuổi Trường Phổ thông năng khiếu thể thao Đồng Nai

72. Nguyễn Thị Thu Quyết; Phạm Việt Hùng; Nguyễn Tất Dũng

Chất lượng công tác tuyển chọn vận động viên môn Bơi lội tại Đội tuyển trẻ và Đội tuyển Quốc gia Việt Nam

TIN TỨC - SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT

77. Phạm Tuấn Dũng; Phạm Việt Hà

Bài tập nhóm cơ bụng

80. Thẻ lệ viết và gửi bài.

1. Editorial board

Physical Education and Sports in the process of National Renovation

THEORY AND PRACTICE OF SPORTS

4. **Truong Quoc Uyen**

The role of President Ho Chi Minh in the formation and development of revolutionary sports in Vietnam

6. **Truong Anh Tuan**

Focusing on innovation in human resource training for Physical Education and sports

ARTICLES

10. **Nguyen Van Phuc**

Proposed model for minimizing epidemic risks in physical education and sports activities in Vietnam

14. **Tran Thuy**

The current state of technical infrastructure and development orientation for sports tourism in Quang Binh

20. **Mai Thi Bich Ngoc; Pham Van Thang**

The current effectiveness of brand communication of Bac Ninh Sports University on social media platforms

25. **Dang Van Dung; Khuat Thi Huong; Phung The Lap**

Effectiveness evaluation of the opening moves for chess major students at Bac Ninh Sports University

30. **Truong Thi Ngoc Ha**

The current situation of physical training programs in morning and afternoon exercise for female learners at military schools under the Ministry of National Defense in the Northern region

36. **Nguyen Xuan Huong**

Proposed measures to enhance learning interest in specialized courses for golf students at Bac Ninh Sports University

41. **Nguyen Thi Thu Trang**

A study on selecting movement games to improve physical fitness and academic results in physical education for first-year pharmacy students at the Vietnam University of Traditional Medicine

47. **Truong Duc Thang; Nguyen Thi Viet Nga**

Selecting recovery measures after training for athletes in the Vietnamese National Youth team in sepak takraw, badminton, athletics, and shooting at the Athlete Training Center, Bac Ninh Sports University

52. **Tran Thi Hong Viet**

The current situation of factors affecting the development of specialized physical fitness in male table tennis athletes aged 14–15

57. **Huynh Viet Nam; Pham Tuan Hung**

Motion range of lower limb joints of high-skilled Vietnamese futsal athletes: A preliminary study

62. **Tran Trong Than; Doan Huong Trang; Thai Chi Linh**

Psychological training measures for athletes in badminton team at the University of Economics – Technical Industries

67. **Nguyen Khanh Duy; Tran Cong Luu; Ha Van Toan**

Development an evaluation standards for evaluating training level for male karate athletes aged 12–14 at Dong Nai Gifted High School for Sports

72. **Nguyen Thi Thu Quyet; Pham Viet Hung; Nguyen Tat Dung**

Quality of athlete selection in swimming for the Youth and Vietnam National Sports Team

NEWS - EVENTS AND PEOPLE

77. **Pham Tuan Dung; Pham Viet Ha** Abdominal muscle exercises

80. **Rules of writing and posting.**



Tạp chí KHOA HỌC

ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO

JOURNAL OF SCIENTIFIC TRAINING AND SPORTS COACHING

Ministry of Culture, Sports and Tourism - Bac Ninh Sport University

Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

ISSN 1859-4417

Tập 15

Số 4 - 2025

